

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(Cấp lần đầu: ngày 12 tháng 8 năm 2021)
(Điều chỉnh lần thứ 1: ngày 04 tháng 5 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt
động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà
đầu tư số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Kon Tum;*

*Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư của Công ty TNHH MTV
xuất nhập khẩu Hoàng Khánh Trâm và hồ sơ điều chỉnh dự án gửi kèm theo;*

*Theo Báo cáo số 49/BC-SKHĐT ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Sở Kế hoạch
và Đầu tư⁽¹⁾.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của Dự án đầu tư khai thác khoáng sản cát, sỏi sạn làm vật liệu xây dựng thông thường tại vị trí 1, thôn 3 và thôn 6, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, với nội dung điều chỉnh như sau:

1. Điều chỉnh Quy mô dự án

Nội dung Quy mô dự án tại Khoản 4, Điều 1, Quyết định số 731/QĐ-UBND

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thông nhất tại cuộc họp ngày 21 tháng 4 năm 2023

ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum được điều chỉnh như sau:

“- Trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường cấp 122 được phê duyệt ở thể tự nhiên: 896,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản sạn, sỏi làm vật liệu thông thường cấp 122 được phê duyệt ở thể tự nhiên: 172,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường cấp 122 huy động vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên: 896,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản sạn, sỏi làm vật liệu thông thường cấp 122 huy động vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên: 172,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường huy động vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 1.008,56 m³ (hệ số nở rời cát bằng 1,125); sản lượng cát thực tế khai thác: 907,71 m³ (hệ số thu hồi 0,9).

- Trữ lượng khoáng sản sỏi, sạn làm vật liệu thông thường huy động vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 222,53 m³ (hệ số nở rời sỏi, sạn bằng 1,29); sản lượng sỏi, sạn thực tế khai thác: 200,27 m³ (hệ số thu hồi 0,9).

- Công suất khai thác cát, sạn, sỏi: 1.069 m³/năm ở thể tự nhiên, trong đó:

+ Công suất khai thác cát: 896,5 m³/năm ở thể tự nhiên, tương đương 1.008,56 m³/năm ở thể nguyên khai.

+ Công suất khai thác sạn, sỏi: 172,5 m³/năm ở thể tự nhiên, tương đương 222,53 m³/năm ở thể nguyên khai.

- Sản phẩm cung cấp: Cát, sạn, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Nhà điều hành diện tích 50 m²; Nhà để xe diện tích 20 m²; Kho chứa chất thải rắn diện tích 10 m².

- Diện tích mặt đất sử dụng: 3.870 m², trong đó:

+ Diện tích khai trường: 2.138 m².

+ Diện tích mặt bằng sân công nghiệp và tuyến đường vận chuyển: 1.732 m². ”

2. Điều chỉnh Thời hạn hoạt động của dự án

Nội dung Thời hạn hoạt động của dự án quy định tại Khoản 6, Điều 1, Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum được điều chỉnh như sau:

“Thời hạn hoạt động của dự án: 02 năm 01 tháng, tính từ ngày Nhà đầu tư được quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.”

3. Điều chỉnh Tiến độ thực hiện dự án

Nội dung Tiến độ thực hiện dự án quy định tại Khoản 8, Điều 1, Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum được điều chỉnh như sau:

- “- Tiến độ góp vốn và huy động nguồn vốn: Tháng 5 năm 2023.
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:
- + Tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư để được bàn giao mặt bằng: Hoàn thành tháng 5 năm 2023.
- + Tiến độ xây dựng công trình: Từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023.
- + Tiến độ hoàn thành đưa dự án vào vận hành, khai thác kinh doanh: Từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 10 năm 2024.
- + Tiến độ cải tạo phục hồi môi trường: Từ tháng 11 năm 2024 đến tháng 4 năm 2025.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu Hoàng Khánh Trâm, Sở Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu Hoàng Khánh Trâm một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông Vận tải;
- UBND huyện Kon Rẫy;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP; các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn